

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GÒ QUAO
TỈNH KIÊN GIANG**

Bản án số: 52/2023/HS-ST
Ngày 21-11-2023

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ QUAO - TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Tôn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lương Thị Hồng Hạnh.

2. Ông Danh Út Nhỏ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Thái Vũ Đức, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao tham gia phiên tòa: Bà Thị Kim Lài, Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 45/2023/TLST-HS ngày 05 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2023/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 10 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Hồng Q, sinh ngày 01/01/1962; nơi sinh: G - Kiên Giang. Nơi cư trú: ấp P, xã V, huyện G, tỉnh Kiên Giang; CCCD: 091062009158, nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hồng C (đã chết) và bà Khưu Thị S (đã chết), vợ là Nguyễn Thị L và 02 người con, lớn nhất sinh năm 1987, nhỏ nhất sinh năm 1994. Tiền án: Không, tiền sự: Không; về nhân thân: ngày 25/02/2004 bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang tuyên phạt 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 36 tháng về tội “*Đánh bạc*” theo Bản án số 25/HSST, bị cáo chấp hành xong. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 39 ngày 06/7/2023 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện G, có mặt.

2. Họ và tên: Hồ Thị Cẩm G, sinh ngày 01/01/1988; nơi sinh: G - Kiên Giang. Nơi cư trú: ấp P, xã V, huyện G, tỉnh Kiên Giang; CMND: 0371230548, nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Văn D và bà Thị B, chồng là Nguyễn Văn N và 02 người con, lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2012. Tiền án: Không, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi

nơi cư trú theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 41 ngày 06/7/2023 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện G, có mặt

3. Họ và tên: Trần Tuyết H, sinh ngày 01/01/1972; nơi sinh: G - Kiên Giang. Nơi cư trú: ấp B, xã V, huyện G, tỉnh Kiên Giang; CCCD: 091172018150, nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn L1 (đã chết) và bà Trần Thị N1, chồng là Lê Văn B1 và 02 người con, lớn nhất sinh năm 1994, nhỏ nhất sinh năm 1997. Tiền án: Không, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 40 ngày 06/7/2023 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện G, có mặt

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Hồng Q: Bà Nguyễn Thị K, Trợ giúp viên pháp lý, thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh K. Địa chỉ: Số E, H, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang. Có mặt

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Đinh Thị Y, sinh năm 1971. Nơi cư trú: ấp P, xã V, huyện G, tỉnh Kiên Giang. Có mặt

Người làm chứng: Ông Trịnh Văn M. Nơi cư trú: ấp P, xã V, huyện G, tỉnh Kiên Giang. Có đơn xin vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng ngày 03/7/2023 Công an huyện G tiến hành bắt quả tang Nguyễn Hồng Q đang có hành vi ghi bán số lô, số đề tại nhà tại ấp P, xã V. Tại hiện trường tiến hành tạm giữ: 05 phôi đề; 01 cây bút bi mực xanh; 01 máy tính, một điện thoại di động hiệu samsung và tiền trên người 8.500.000đ. Công an huyện G tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ các đồ vật trên.

Trong quá trình điều tra đã xác định được Nguyễn Hồng Q bắt đầu tham gia bán và tự làm thầu đề đến ngày bị bắt được 3 ngày, Q tham gia bán số đề các đài xổ số địa phương (M), miền T và miền B, Quỳ bán số đề dưới các hình thức cụ thể như:

* Đài miền N2 và miền T:

- Số đầu, đuôi: Tỷ lệ 1 trúng 80 giảm 15% hoa hồng tức là mua 100.000 đồng giảm 15.000đ

- Lô 2 con, lô 3 con: Mua 1000đ tính giá 14.000đ, trúng 80.000đ đối với lô 2 con và 600.000đ đối với lô 3 con;

- Lô số đá (chỉ bán 1 đài gọi là đá trắng) mua 1000đ tính giá 28.000đ trúng thì được 600.000đ trên 1 cặp số đá.

* Đài H (M):

- Số đầu: mua 1000đ trả tiền 5000đ trúng được 80.000đ;

- Lô 2 con, 3 con mua 1000đ người mua trả 22.500đ trúng 80.000đ đối với lô 2 con và 600.000đ đối với lô 3 con.

- Lô số đá: mua 1000đ người mua phải trả 45.000đ, trúng được 600.000đ.

Hàng ngày Quý ghi bán các số lô, số đề tại nhà ở của mình, bán qua điện thoại di động bằng cách là người mua gửi tin nhắn qua zalo cho Q hoặc đến nhà Q gặp trực tiếp để mua. Hàng ngày đến khoảng 15 giờ 40 phút Quý tổng hợp các số lô, số đề bán được trong ngày lại ghi vào phôi tổng.

Tiến hành cho Nguyễn Hồng Q đối chiếu các tin nhắn trong zalo trong ngày 03/7/2023 bán đài Đồng Tháp, Cà Mau và TP H. Nội dung ghi bán số trong ngày là:

* Đài Đ:

- Số đầu: Có 125 lượt con số đầu được bán ra với tổng số tiền: 2.720.000đ (Hai triệu bảy trăm hai mươi ngàn đồng)

Giảm 15% số tiền thực tế là: $2.720.000đ \times 85\% = 2.312.000đ$ (hai triệu ba trăm mười hai ngàn đồng).

- Số đuôi: Có 24 lượt con số đuôi được bán ra với tổng số tiền là: 295.000đ (Hai trăm chín mươi lăm ngàn đồng).

Giảm 15%: $259.000đ \times 85\% = 250.750đ$ (Hai trăm năm mươi ngàn bảy trăm năm chục đồng).

- Số lô 02 con: Có 38 lượt con số lô 02 con được bán ra với tổng số tiền là: $373.000đ \times 14 = 5.222.000đ$ (Năm triệu hai trăm hai mươi hai ngàn đồng).

- Số lô 03 con: có 07 lượt con số lô 03 con được bán ra với tổng số tiền là: $13.000đ \times 14 = 182.000đ$ (Một trăm tám mươi hai ngàn đồng).

- Cặp số đá: có 08 cặp con số đá được bán ra với tổng số tiền là: $8.000đ \times 28 = 224.000đ$ (hai trăm hai mươi bốn ngàn đồng).

Tổng số tiền bán ra các con số lô, số đề đài Đồng Tháp vào ngày 03/7/2023 của bị cáo Q là: 8.190.750đ (Tám triệu một trăm chín mươi ngàn bảy trăm năm mươi ngàn đồng).

* Đ Cà Mau:

- Số đầu: có 23 lượt con số đầu được bán ra với tổng số tiền là: 165.000đ.

Giảm 15%: $165.000đ \times 85\% = 140.250đ$ (Một trăm bốn mươi ngàn hai trăm năm chục đồng)

- Số đuôi: có 03 lượt con số đuôi được bán ra với tổng số tiền là: 30.000đ (ba mươi ngàn đồng).

Giảm 15%: $30.000đ \times 85\% = 25.500đ$ (Hai mươi lăm ngàn năm trăm đồng)

- Số lô 02 con: có 22 lượt con số lô 02 con được bán ra với tổng số tiền là: $189.000đ \times 14 = 2.646.000đ$ (hai triệu sáu trăm bốn mươi sáu ngàn đồng).

- Số lô 03 con: có 05 lượt con số lô 03 con được bán ra với tổng số tiền là: $5.000đ \times 14 = 70.000đ$ (bảy mươi ngàn đồng).

* Cặp số đá: có 02 cặp số đá được bán ra với tổng số tiền là: $2.000đ \times 28 = 56.000đ$ (Năm mươi sáu ngàn đồng).

Tổng số tiền bán ra các con số lô, số đề đài Cà Mau vào ngày 03/7/2023 của bị cáo Q là: 2.937.750 (Hai triệu chín trăm ba mươi bảy ngàn bảy trăm năm chục ngàn đồng).

* Đài Thành phố H:

- Số đầu: có 17 lượt con số đầu được bán ra với tổng số tiền là: 95.000đ (Chín mươi lăm ngàn đồng).

Giảm 15%: $95.000đ \times 85\% = 80.750đ$ (Tám mươi ngàn bảy trăm năm chục ngàn)

- Số đuôi: có 03 lượt con số đuôi được bán ra với tổng số tiền là: 30.000đ (ba mươi ngàn đồng).

Giảm 15%: $30.000đ \times 85\% = 25.500đ$ (Hai mươi lăm ngàn năm trăm đồng)

- Số lô 02 con: có 17 lượt con số lô 02 con được bán ra với tổng số tiền là: $165.000đ \times 14 = 2.310.000đ$ (hai triệu ba trăm mười ngàn đồng).

- Số lô 03 con: có 06 lượt con số lô 03 con được bán ra với tổng số tiền là: $10.000đ \times 14 = 140.000đ$ (Một trăm bốn mươi ngàn đồng).

Tổng số tiền bán ra các con số lô, số đề đài Thành phố Hồ Chí Minh vào ngày 03/7/2023 của bị cáo Q là: 2.556.250 (hai triệu năm trăm năm mươi sáu ngàn hai trăm năm chục đồng)

Tổng số tiền ghi bán số lô, số đề của bị cáo Q ở các đài Đồng Tháp, đài Cà Mau và đài Thành phố H vào ngày 03/7/2023 là: $8.190.750đ + 2.937.750đ + 2.556.250đ = 13.684.750đ$ (Mười ba triệu sáu trăm tám mươi bốn ngàn bảy trăm năm chục đồng)

Trong ngày 03/7/2023 bị cáo Nguyễn Hồng Q bán số đề cho Hồ Thị Cẩm G, Trần Tuyết H và Đinh Thị Y cụ thể như sau:

- Hồ Thị Cẩm G mua số lô, số đề gồm các đài đài Đồng Tháp, đài Cà Mau và đài Thành phố H với tổng số tiền là: 7.960.250đ.

- Trần Tuyết H mua số lô, số đề gồm các đài đài Đồng Tháp, đài Cà Mau và đài Thành phố H với tổng số tiền là: 2.796.500đ.

- Đinh Thị Y mua số lô, số đề gồm các đài đài Đồng Tháp, đài Cà Mau và đài Thành phố H với tổng số tiền là: 2.928.000đ.

Kết quả điều tra mở rộng Cơ quan điều tra đã chứng minh vào ngày 02/7/2023 Nguyễn Hồng Q, Hồ Thị Cẩm G và Trần Tuyết H còn thực hiện hành vi đánh bạc cụ thể như sau:

* Đài K:

- Số đầu: Có 57 lượt con số đầu được bán ra với tổng số tiền: 2.750.000đ (Hai triệu bảy trăm năm mươi ngàn đồng).

Giảm 15%: $2.750.000đ \times 85\% = 2.337.500đ$ (Hai triệu ba trăm ba mươi bảy ngàn năm trăm đồng)

- Số đuôi: Có 15 con số bán ra với số tiền là 225.000đ (hai trăm hai mươi lăm ngàn đồng)

Giảm 15%: $225.000đ \times 85\% = 191.250đ$ (Một trăm chín mươi một ngàn hai trăm năm chục đồng)

- Số lô 02 con đài Kiên Giang: có 17 lượt con số được bán ra với tổng số tiền là: $305.000đ \times 14 = 4.270.000đ$ (Bốn triệu hai trăm bảy mươi ngàn đồng).

* Cặp số đá: Có 11 cặp con số đá được bán ra với tổng số tiền là: $13.000đ \times 28 = 364.000đ$ (Ba trăm sáu mươi bốn ngàn đồng).

Tổng số tiền bán trong ngày 02/7/2023 là: 7.162.750đ (*Bảy triệu một trăm sáu mươi hai ngàn bảy trăm năm chục đồng*).

- Đối chiếu kết quả xổ số đài Kiên Giang ngày 02/7/2023, các số trúng gồm:

- Số đầu 30 trúng $75.000đ \times 80 = 6.000.000đ$ (Sáu triệu đồng)

- Các lô số trúng:

+ Lô Số 42 trúng 2 lô $\times 20.000đ \times 80 = 3.200.000đ$ (Ba triệu hai trăm ngàn đồng).

+ Lô số 51 trúng $5000đ \times 80 = 400.000đ$ (Bốn trăm ngàn đồng)

+ Lô số 30 trúng $5000đ \times 80 = 400.000đ$ (Bốn trăm ngàn đồng)

Tổng số tiền lô số trúng là: 4.000.000đ (Bốn triệu đồng)

Tổng số tiền trúng đài Kiên Giang trong ngày 02/7/2023 là: 10.000.000đ (*Mười triệu đồng*)

Tổng số tiền bán và trúng các con số lô, số đề đài Kiên Giang vào ngày 02/7/2023 là: 7.162.750 đ + 10.000.000đ = 17.162.750đ (Mười bảy triệu một trăm sáu mươi hai ngàn bảy trăm năm chục đồng).

* Đài Đ:

- Số đầu: có 11 lượt con số đầu được bán ra với tổng số tiền là: 250.000đ (Hai trăm năm chục ngàn đồng).

Giảm 15%: $250.000đ \times 85\% = 212.500đ$ (Hai trăm mười hai triệu năm trăm ngàn đồng)

- Số đuôi: có 02 lượt con số đuôi được bán ra với tổng số tiền là: 20.000đ (Hai mươi ngàn đồng).

Giảm 15%: $20.000đ \times 85\% = 17.000đ$ (Mười bảy ngàn đồng)

- Số lô 2 con 3 đài Tiền Giang, Kiên Giang và Đ: Có tất cả 12 lượt con số bán ra với số tiền là: $63.000đ \times 3 \text{ đài} \times 14 = 2.646.000đ$ (Hai triệu sáu trăm bốn mươi sáu ngàn đồng)

- Số lô 3 con 3 đài Tiền Giang, Kiên Giang và Đ: Có tất cả 04 lượt con số bán ra với số tiền là: $4.000đ \times 3 \text{ đài} \times 14 = 168.000đ$ (Một trăm sáu mươi tám ngàn đồng)

- Đối chiếu kết quả xổ số ngày 02/7/2023 lô 2 con, 3 con 3 đài Tiền Giang, Kiên Giang và Đ có các lô số trúng như sau:

+ Lô 86, 03, 11 đài Đ trúng $13.000đ \times 80 = 1.040.000đ$

+ Lô A đài T trúng $5000đ \times 80 = 400.000đ$;

+ Lô 56 đài K trúng $5000đ \times 80 = 400.000đ$

Tổng số tiền trúng là: 1.840.000đ (Một triệu tám trăm bốn mươi ngàn đồng).

Tổng số tiền bán và trúng đài Đ là: 3.043.500 + 1.840.000đ = 4.883.500đ (Bốn triệu tám trăm tám mươi ba ngàn năm trăm đồng)

* Đ Hà Nội:

- Số đầu: Có 06 lượt con số bán ra với số tiền là $55.000đ \times 5 = 275.000đ$ (Hai trăm bảy mươi lăm ngàn đồng).

- Lô 2 con số: Có 13 lượt con số với số tiền là: $80.000đ \times 22.5 = 1.800.000đ$ (Một triệu tám trăm ngàn đồng).

- Lô 3 con: Có 4 lô số được bán ra với số tiền là $4000đ \times 22.5 = 90.000đ$ (Chín mươi ngàn đồng).

- Cặp lô số đá: Có 17 cặp số bán ra với số tiền là: $17.500đ \times 45 = 787.500đ$ (Bảy trăm tám mươi bảy ngàn năm trăm đồng).

Tổng số tiền bán đài Hà Nội là: 2.952.500đ (Hai triệu chín trăm năm mươi hai ngàn năm trăm đồng).

Đối chiếu kết quả xổ số đài Miền Bắc ngày 02/7/2023 có lô 2 con số trúng là:

+ Lô số 75 trúng $5000đ \times 80 = 400.000đ$

Tổng số tiền bán và trúng đài Hà Nội trong ngày 02/7/2023 là: $2.952.500đ + 400.000đ = 3.352.500đ$ (ba triệu ba trăm năm mươi hai ngàn năm trăm đồng).

*Đài M:

Bán lô 2 con 3 đài Khánh Hòa, Kon Tum và Thừa Thiên H1:

Lô 2 con: Có 10 lượt con số bán ra với số tiền là: $62.000đ \times 14 \times 3đài = 3.024.000đ$ (Ba triệu không trăm hai mươi bốn ngàn đồng).

*Đối chiếu kết quả xổ số miền T ngày 02/7/2023 ba đài đài Khánh Hòa, Kon Tum và Thừa Thiên H1 trúng các số lô, gồm:

+ Lô 2 con 97, 58 đài Thừa Thiên Huế trúng $20.000đ \times 80 = 1.600.000đ$

+ Lô 2 con 93, 58 đài Kon Tum trúng $20.000đ \times 80 = 1.600.000đ$

Tổng số tiền trúng đài Miền T là: 3.200.000đ (Ba triệu hai trăm ngàn đồng).

Tổng số tiền bán và trúng đài Miền Trung ngày 02/7/2023 là: $3.024.000đ + 3.200.000đ = 3.824.000đ$ (Ba triệu tám trăm hai mươi bốn ngàn đồng).

Tổng số tiền bán và trúng các đài Kiên Giang, đài Đ, đài Hà Nội và đài miền T trong ngày 02/7/2023 là: $= 16.182.750đ + 15.440.000đ = 31.622.750đ$ (Ba mươi một triệu sáu trăm hai mươi hai ngàn bảy trăm năm chục đồng).

Trong ngày 02/7/2023 Nguyễn Hồng Q bán và trúng các số lô, số đề cho Hồ Thị Cẩm G, Trần Tuyết H cụ thể như sau:

- Hồ Thị Cẩm G mua và trúng số lô, số đề gồm các đài Kiên Giang, đài Hà Nội và đài miền T trong ngày 02/7/2023 với tổng số tiền là: $3.797.500đ + 6.400.000đ = 10.197.500đ$.

- Trần Tuyết H mua và trúng số lô, số đề gồm Kiên Giang, đài Đ, đài Hà Nội và đài miền T trong ngày 02/7/2023 với tổng số tiền là: $12.384.750 + 9.040.000đ = 21.824.250đ$. (Bút lục số 78-96)

Ngoài ra vào ngày 01/7/2023 Nguyễn Hồng Q bán và trúng các số lô, số đề cho Hồ Thị Cẩm G và Trần Tuyết H, gồm các đài Hậu Giang, Long An, Hà Nội và Miền T với tổng số tiền 21.756.000đ, trong đó Hồ Thị Cẩm G mua và trúng với tổng số tiền là $7.410.500đ + 4.480.000đ = 11.890.500đ$; Trần Tuyết H mua và trúng với tổng số tiền là: $6.025.500đ + 3.840.000đ = 9.865.500đ$.

Trong quá trình điều tra Nguyễn Hồng Q, Hồ Thị Cẩm G, Trần Tuyết H và Đinh Thị Y nộp lại số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc, cụ thể như sau:

- Nguyễn Hồng Q nộp lại số tiền trúng trong ngày 01/7/2023 và 02/7/2023 là 10.000.000 đồng.

- Hồ Thị C nộp lại số tiền mua trong 03 ngày từ ngày 01/7/2023 đến ngày 03/7/2023 là 10.000.000 đồng.

- Trần Tuyết H nộp lại số tiền mua trong 03 ngày từ ngày 01/7/2023 đến ngày 03/7/2023 là 7.000.000 đồng và một điện thoại Redmi 12 màu xanh, số I: 861065063933346.

- Đinh Thị Y nộp lại số tiền mua trong ngày 03/7/2023 là 1.000.000đ và một điện thoại Samsung màu đen số Imei: 351574184496999 (*Bút lục số 194-197*).

Trong quá trình điều tra Hồ Thị Cẩm G khai nhận do có mua số đề của Nguyễn Hồng Q nên khi nghe tin Q bị lực lượng Công an bắt quả tang, G đã xóa tin nhắn và ném bỏ điện thoại xuống sông. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tổ chức truy tìm nhưng không thu giữ được.

Vật chứng trong vụ án gồm:

- 01 máy tính hiệu TRULY 837 -12 màu xám;
- 01 cây bút bi mực xanh hiệu metal Clip 1.0mm;
- 01 điện thoại nhãn hiệu Oppo F1, màu xanh số Imei: 869035049570878
- 01 điện thoại Redmi 12 màu xanh, số Imei: 861065063933346 (của bị cáo H nộp);

- 01 điện thoại Samsung màu đen số Imei: 351574184496999 (do bà Đinh Thị Y1 nộp).

Các vật chứng trên hiện đang được bảo quản tại Kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Quao.

- Tiền VNĐ: 8.500.000đ (*Tám triệu năm trăm ngàn đồng*), đã trả lại cho bị cáo Q.

- 05 phoi đề (đã đưa vào hồ sơ vụ án);

Tại bản cáo trạng số 48/CT-VKSND-GQ, ngày 04/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao đã truy tố các bị cáo Nguyễn Hồng Q, Hồ Thị Cẩm G, Trần Tuyết H về tội “*Đánh bạc*” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Hồng Q, Hồ Thị Cẩm G, Trần Tuyết H phạm tội “*Đánh bạc*”.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm g khoản 1 Điều 52, điểm s, x khoản 1 Điều 51, Điều 35 Bộ luật hình sự.

Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng Q hình phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 35.000.000 đồng.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm g khoản 1 Điều 52, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35 Bộ luật hình sự.

Đề nghị xử phạt bị cáo Hồ Thị Cẩm G hình phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

Đề nghị xử phạt bị cáo Trần Tuyết H hình phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân huyện Gò Quao:

Tịch thu tiêu hủy một máy tính hiệu TRULY 837 -12 màu xám; một cây bút bi mực xanh hiệu metal Clip 1.0mm đã qua sử dụng.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước một điện thoại nhãn hiệu Oppo F1, màu xanh số Imei: 869035049570878 và một điện thoại samsung màu đen số Imei: 351574184496999 (điện thoại dùng để mua và bán số đề).

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền Nguyễn Hồng Q bán số đề trúng trong ngày 01/7/2023 và 02/7/2023 với tổng số tiền 23.760.000 đồng.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền Hồ Thị Cẩm G mua số đề trong 03 ngày chưa trả cho Nguyễn Hồng Q với tổng số tiền là 14.004.500 đồng.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền Trần Tuyết H mua số đề trong 03 ngày chưa trả cho Nguyễn Hồng Q với tổng số tiền là 26.370.500 đồng.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền Đinh Thị Y mua số đề trong ngày 03/7/2022 chưa trả cho Nguyễn Hồng Q với tổng số tiền 2.928.000 đồng.

Buộc Nguyễn Hồng Q phải nộp số tiền còn lại là 13.760.000 đồng.

Buộc Hồ Thị Cẩm G phải nộp số tiền còn lại là: 4.004.500 đồng

Buộc Trần Tuyết H phải nộp số tiền còn lại là: 19.370.500 đồng.

Buộc Đinh Thị Y phải nộp số tiền còn lại là: 1.928.000 đồng.

Trả cho bà Đinh Thị Y một điện thoại nhãn hiệu Samsung, số Imei: 354595388790512/01 (đã qua sử dụng).

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo Q thống nhất với tội danh Viện kiểm sát truy tố bị cáo Nguyễn Hồng Q theo khoản 1 Điều 321 và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm g khoản 1 Điều 52, điểm s, x khoản 1 Điều 51 và Điều 35 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Q dưới mức thấp nhất như đề nghị của Viện kiểm sát.

Các bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng truy tố và xin giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo Q có đơn xin miễn án phí vì thuộc đối tượng người có công với cách mạng và người cao tuổi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra - Công an huyện G, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện G, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến

hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp quy định pháp luật.

[2] Sự có mặt của những người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa người làm chứng ông Trịnh Văn M có đơn xin vắng mặt. Xét thấy việc vắng mặt của người làm chứng nhưng trước đó đã có lời khai tại cơ quan điều tra, việc vắng mặt những người này không gây trở ngại cho việc xét xử nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Xét lời khai nhận tội của các bị cáo Nguyễn Hồng Q, Hồ Thị Cẩm G, Trần Tuyết H tại phiên tòa là phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng cũng như các tài liệu, chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định Nguyễn Hồng Q do thấy việc bán số lô, số đề mang lại lợi nhuận cao nên đã bắt đầu thực hiện hành vi bán bán số lô, số đề và tự làm thầu được 03 ngày, đến ngày 03/7/2023 thì bị lực lượng Công an huyện G bắt quả tang nhà tại ấp P, xã V, huyện G, tỉnh Kiên Giang. Qua đối chiếu các phôi đề đã thu được thì số tiền Nguyễn Hồng Q dùng để đánh bạc vào ngày 03/7/2023 là 13.684.750đ, trong đó Hồ Thị Cẩm G mua với số tiền 7.960.250đ. Ngày 02/7/2023 Nguyễn Hồng Q bán số đề cho Hồ Thị Cẩm G, Trần Tuyết H với tổng số tiền là 31.622.250đ, trong đó Hồ Thị Cẩm G mua và trúng với số tiền 10.197.500 đồng, Trần Tuyết H mua và trúng với số tiền 21.424.750 đồng. Ngày 01/7/2023 Nguyễn Hồng Q bán số đề cho Hồ Thị Cẩm G, Trần Tuyết H với tổng số tiền là với tổng số tiền 21.756.000đ, trong đó Hồ Thị Cẩm G mua và trúng với tổng số tiền 11.890.500đ; Trần Tuyết H mua và trúng với tổng số tiền là 9.865.500đ. Như vậy, hành vi của các bị cáo Nguyễn Hồng Q, Hồ Thị Cẩm G, Trần Tuyết H đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao truy tố các bị cáo về tội danh và khung hình phạt như trên là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực pháp luật, năng lực hành vi, nhận thức được hành vi đánh bạc ăn thua bằng tiền là vi phạm pháp luật, được pháp luật Nhà nước nghiêm cấm nhưng vì tư lợi cá nhân, bất chấp pháp luật các bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội của mình. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất an ninh, trật tự tại địa phương, không những thế mà còn xâm phạm đến trật tự nếp sống văn minh của xã hội, hành vi đánh bạc của các bị cáo còn là một tệ nạn xã hội cần xóa bỏ vì nó để lại hậu quả xấu cho xã hội và là nguyên nhân dẫn đến các hành vi phạm tội khác; với tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra nên cần xử phạt các bị cáo với mức án nghiêm đủ sức răn đe và nhằm cải tạo , giáo dục bị cáo sống chấp hành theo quy định của pháp luật, đồng thời phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo tham gia đánh bạc trong 02 ngày và bị bắt quả tang; cụ thể trong ngày 01/7/2023 Nguyễn Hồng Q bán số đề cho Hồ Thị Cẩm G, Trần Tuyết H với tổng số tiền là

với tổng số tiền 21.756.000đ, trong đó Hồ Thị Cẩm G mua và trúng với tổng số tiền 11.890.500đ; Trần Tuyết H mua và trúng với tổng số tiền là 9.865.500đ; ngày 02/7/2023 Nguyễn Hồng Q bán số đề cho Hồ Thị Cẩm G, Trần Tuyết H với tổng số tiền là 31.622.250đ, trong đó Hồ Thị Cẩm G mua và trúng với số tiền 10.197.500 đồng, Trần Tuyết H mua và trúng với số tiền 21.424.750 đồng; Riêng ngày 03/7/2023 bị bắt quả tang đối chiếu các phôi đề đã thu được thì số tiền Nguyễn Hồng Q dùng để đánh bạc là 13.684.750đ, trong đó của bị cáo Hồ Thị Cẩm G mua số lô, số đề với số tiền là 7.960.250đ. Như vậy bị cáo Q và bị cáo G tham gia đánh bạc là 03 lần; bị cáo H tham gia đánh bạc 02 lần và mỗi lần các bị cáo tham gia đánh bạc đã đủ yếu tố định lượng cấu thành tội đánh bạc, nên đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên cũng xem xét trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo G và H có nhân thân tốt chưa có tiền án tiền sự, mới phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên Hội đồng xét xử cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Riêng bị cáo Q đã từng bị kết án về tội đánh bạc, tuy nhiên bị cáo là thương binh $\frac{3}{4}$ (người có công với cách mạng) nên Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng:

Số tiền thu lợi bất chính là 67.063.000 đồng (*Sáu mươi bảy triệu không sáu mươi ba nghìn đồng*) cần tịch sung vào công quỹ Nhà nước; Trong đó số tiền thu lợi của bị cáo Nguyễn Hồng Q bán số đề trúng trong ngày 01/7/2023 và 02/7/2023 với tổng số tiền là 23.760.000 đồng; bị cáo Hồ Thị Cẩm G mua số đề trong 03 ngày chưa trả cho bị cáo Q với tổng số tiền là 14.004.500 đồng; bị cáo Trần Tuyết H mua số đề trong 03 ngày chưa trả cho bị cáo Q với tổng số tiền là 26.370.500 đồng; của bà Đinh Thị Y mua số đề trong ngày 03/7/2022 chưa trả cho bị cáo Q với tổng số tiền 2.928.000đồng. Các bị cáo Nguyễn Hồng Q đã nộp 10.000.000 đồng, bị cáo Hồ Thị Cẩm G nộp 10.000.000 đồng, bị cáo Trần Tuyết H nộp 7.000.000đ và bà Đinh Thị Y nộp 1.000.000 đồng tổng cộng là 28.000.000 đồng, theo giấy nộp tiền vào Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Quao ngày 05/9/2023; số tiền còn lại:

Buộc bị cáo Nguyễn Hồng Q phải nộp lại là 13.760.000 đồng.

Buộc bị cáo Hồ Thị Cẩm G phải nộp lại là: 4.004.500 đồng

Buộc bị cáo Trần Tuyết H phải nộp lại là: 19.370.500 đồng.

Buộc bà Đinh Thị Y phải nộp lại là: 1.928.000 đồng.

- 01 điện thoại nhãn hiệu Oppo F1, màu xanh số Imei: 869035049570878 (thu giữ của bị cáo Q) và một điện thoại Redmi 12, màu xanh số Imei: 861065063933346 (thu giữ của bị cáo H) là phương tiện hai bị cáo dùng vào việc đánh bạc nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- 01 máy tính hiệu TRULY 837 -12 màu xám và 01 cây bút bi mực xanh hiệu metal Clip 1.0mm, là phương tiện hai bị cáo dùng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Trả cho bà Đinh Thị Y 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung, số I: 354595388790512/01 (đã qua sử dụng).

[7] Đối với hành vi của Đinh Thị Y thực hiện hành vi đánh bạc mua số lô, số đề của Nguyễn Hồng Q, xét thấy hành vi chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên Công an huyện G đã tiến hành xử lý hành chính.

[8] Về án phí sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật. Bị cáo Q được miễn án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Hồng Q, Hồ Thị Cẩm G, Trần Tuyết H phạm tội “*Đánh bạc*”.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm g khoản 1 Điều 52, điểm s, x khoản 1 Điều 51 và Điều 35 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng Q hình phạt tiền 30.000.000 đồng (*Ba mươi triệu đồng*).

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm g khoản 1 Điều 52, điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 35 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Hồ Thị Cẩm G hình phạt tiền 20.000.000 đồng (*Hai mươi triệu đồng*).

Xử phạt bị cáo Trần Tuyết H hình phạt tiền 20.000.000 đồng (*Hai mươi triệu đồng*).

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 67.063.000 đồng (*Sáu mươi bảy triệu không sáu mươi ba nghìn đồng*). Trong đó số tiền của bị cáo Nguyễn Hồng Q bán số đề trúng trong ngày 01/7/2023 và 02/7/2023 với tổng số tiền là 23.760.000 đồng; bị cáo Hồ Thị Cẩm G mua số đề trong 03 ngày chưa trả cho bị cáo Q với tổng số tiền là 14.004.500 đồng; bị cáo Trần Tuyết H mua số đề trong 03 ngày chưa trả cho bị cáo Q với tổng số tiền là 26.370.500 đồng; của bà Đinh Thị Y mua số đề trong ngày 03/7/2022 chưa trả cho bị cáo Q với tổng số tiền 2.928.000 đồng. Các bị cáo Nguyễn Hồng Q đã nộp 10.000.000 đồng, bị cáo Hồ Thị Cẩm G nộp 10.000.000 đồng, bị cáo Trần Tuyết H nộp 7.000.000đ và bà Đinh Thị Y nộp 1.000.000 đồng tổng cộng là 28.000.000 đồng, theo giấy nộp tiền vào Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Quao ngày 05/9/2023.

Buộc bị cáo Nguyễn Hồng Q phải nộp tiếp số tiền 13.760.000 đồng (*Mười ba triệu bảy trăm sáu mươi nghìn đồng*).

Buộc bị cáo Hồ Thị Cẩm G phải nộp tiếp số tiền 4.004.500 đồng (*Bốn triệu không trăm lẻ bốn nghìn năm trăm đồng*).

Buộc bị cáo Trần Tuyết H phải nộp tiếp số tiền 19.370.500 đồng (*Mười chín triệu ba trăm bảy mươi nghìn năm trăm đồng*).

Buộc bà Đinh Thị Y phải nộp tiếp số tiền 1.928.000 đồng (*Một triệu chín trăm hai mươi tám nghìn đồng*).

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 điện thoại nhãn hiệu Oppo F1, màu xanh số Imei: 869035049570878 (thu giữ của bị cáo Q) và một điện thoại Redmi 12, màu xanh số Imei: 861065063933346 (thu giữ của bị cáo H).

Tịch thu tiêu hủy: 01 máy tính hiệu TRULY 837 -12 màu xám và 01 cây bút bi mực xanh hiệu metal Clip 1.0mm.

Trả cho bà Đinh Thị Y 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung, số I: 354595388790512/01 (đã qua sử dụng).

Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Hồ Thị Cẩm G, Trần Tuyết H; mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*).

Miễn án phí cho bị cáo Nguyễn Hồng Q.

Quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Viện KSND huyện Gò Quao;
- Công an tỉnh Kiên Giang (PV06);
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- Chi cục THADS huyện Gò Quao;
- Các bị cáo; Những người TGT;
- Lưu: HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Tôn